TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HSST
Ngày: 22/03/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Minh

2. Ông Nguyễn Thanh Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/HSST-QĐ ngày 26/02/2019 đối với bị cáo:

QUÁCH VĂN A, sinh năm 1974 tại Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nơi tạm trú: Cụm 3, xã V, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Quách Văn Đ, con bà: Chu Thị Đ; Có vợ là Vũ Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 27/06/1992, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (đã xóa án tích); Ngày 14/03/1997, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử 12 tháng tù về tội "Đánh bạc" (đã xóa án tích); Ngày 20/08/1997,Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và phải chấp hành 12 tháng tù của bản án số 82 ngày 14/03/1997 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 05 năm tù (đã xóa án tích); Ngày

14/08/2003, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã xóa án tích); Trong các năm 1991, 1996, 2002, 2003 và tháng 03/2017, bị xử lý hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản, đánh bạc (đã hết thời hiệu). Bị bắt quả tang ngày 20/11/2018, tạm giữ ngày 21/11/2018, tạm giam ngày 30/11/2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Đào Thị Kim T, sinh năm 1961; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 402D, 14A, tập thể 8/3, phường Q, quận H, Hà Nội; Nơi cư trú: Số 8, ngách 40, ngõ 89, phố B, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 20/11/2018, tại khu vực cầu Sét thuộc phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác công an phường Tân Mai, quận Hoàng Mai bắt quả tang Quách Văn A có hành vi trộm cắp 01 túi xách da màu đen, bên trong có 01 ví da cầm tay nhãn hiệu Prada, 01 điện thoại Vivas màu đen, 01 kính mắt nhãn hiệu Swarovski và số tiền 1.780.000 đồng của bà Đào Thị Kim T (sinh năm 1961, trú tại: số 8, ngách 40, ngõ 89, phố B, phường T, quận H, Hà Nội).

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 221/HĐĐG ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, chiếc túi da màu đen nhãn hiệu AIBKHK có giá trị 1.000.000 đồng, 01 ví da cầm tay màu nâu nhãn hiệu Prada có giá trị 1.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Vivas có giá trị 3.000.000 đồng, 01 kính mắt nhãn hiệu Swarovski có giá trị 800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Quách Văn A khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 ngày 20/11/2018, Quách Văn A đi xe buýt từ chỗ ở đến khu vực Công viên Thống Nhất thì gặp D là bạn xã hội (không rõ nhân thân lai lịch). A và D ngồi uống nước tại vỉa hè đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày thì A nhờ D chở về nhà tại huyện T, Hà Nội. Khi đến khu vực cầu Sét thuộc phường Tân Mai, A phát hiện chị Đào Thị Kim T dựng xe ở dưới lòng đường trước cửa số nhà 634 Trương Định rồi đi bộ vào mua hoa tại cầu Sét. A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cốp xe của chị T nên bảo D quay xe lại và đứng chờ. A đi đến gần chiếc xe, sờ tay vào yên xe thì thấy cốp xe không khóa, A nhấc yên xe lên thấy có 01 túi

xách màu đen, A lấy chiếc túi xách ra khỏi yên xe, định bỏ đi thì nghe thấy tiếng tri hô, A sợ quá nên vứt túi xách xuống đất rồi bỏ chạy ra hướng cầu Sét, được khoảng 05m thì bị Công an phối hợp với quần chúng nhân dân bắt giữ, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Cơ quan Công an đã thu hồi tài sản, trao trả cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 30 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Quách Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Quách Văn A từ 14 đến 18 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A8, 01 điện thoại Nokia 108 và số tiền 750.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên toà: Bị cáo Quách Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 20/11/2018, bằng thủ đoạn lén lút, Quách Văn A đã chiếm đoạt 01 chiếc túi xách da có giá trị 1.000.000 đồng bên trong có: 01 ví da trị giá 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động trị giá 3.000.000 đồng, 01 kính mắt trị giá 800.000 đồng và số tiền 1.780.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 7.580.000 đồng, là tài sản thuộc sở hữu của bà Đào Thị Kim T. Đối chiếu Pháp luật, Quách Văn A đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Đối với người đàn ông tên D đi cùng A, do D và A không có sự bàn bạc, thỏa thuận về việc trộm cắp tài sản và không cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, hiện nay không xác định được nhân thân, lai lịch của D nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng Pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Quách Văn A đã có 04 tiền án và 05 tiền sự. Mặc dù, các tiền án đã được xóa, các tiền sự đã hết thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa, có ý thức coi thường Pháp luật.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng: 01chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A8, 01 điện thoại Nokia 108 và số tiền 750.000 đồng là tài sản thu giữ của bị cáo, qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụnghình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Quách Văn A 14 *(mười bốn)* tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2018 (ngày bắt quả tang).

[2]. Về vật chứng (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng số 96/2019 ngày 31/01/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/11/2018):

Trả lại bị cáo Quách Văn A 01điện thoại di động Samsung A8 màu trắng đã qua sử dụng có số Imei 1: 353002072867996, số imei 2: 353003072867994, 01 điện thoại Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 355170069074427, số Imei 2: 355170069074435 và số tiền 750.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Diệu Thúy

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Hoàng Mai,
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Hoàng Mai,
- Công an quận Hoàng Mai,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.